| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ HOÀNG MAI**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ | *Hoàng Mai, ngày 09 tháng 11 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị X, sinh năm 1994

HKTT: Khối T, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Khối P, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khối T, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83,110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn C.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Bùi Quang Đ, sinh ngày 22/02/2018. Giao con chung là Nguyễn Bùi Quang Đ cho chị Lê Thị X trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị X mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 11/2021 cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Chị Lê Thị X và anh Nguyễn Văn C thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị X phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003320 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai. Hoàn trả cho chị Lê Thị X tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ . Anh Nguyễn Văn C phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKS TX.Hoàng Mai;
- THADS TX.Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND phường QP;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Phạm Hồng Lĩnh**